



PHỤ LỤC
ATTACHMENT

(Kèm theo quyết định số 536/QĐ-VACI ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Viện Công nhận Chất lượng Việt Nam)

Phòng thí nghiệm: **Phòng thí nghiệm Premco**
Laboratory Premco Laboratory

Cơ quan chủ quản: **Công ty TNHH Premco toàn cầu Việt Nam**
Holding organization: Premco Global Vietnam Company Limited

Lĩnh vực: **Thử nghiệm Cơ lý, Hóa học**
Field: Mechanical, Chemical Testing

Người phụ trách/Representative: **Pandi Manimaran**

Người có thẩm quyền ký/Approved signatory:

TT/No	Họ và tên/Full name	Phạm vi được ký/Scope
1.	Pandi Manimaran	Tất cả các phép thử được công nhận <i>All accredited tests</i>

Số hiệu/Code: **VALAS 209**

Hiệu lực công nhận/Period of Validation: **30/3/2031**

Địa chỉ trụ sở/Head office address:

Lô 18-20 đường số 7, KCN Tân Đức, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam

Lot 18-20, Street No.7, Tan Duc Industrial Park, Duc Hoa Commune, Tay Ninh Province, Vietnam

Địa chỉ phòng thí nghiệm/Laboratory address:

Lô 18 đường số 7, KCN Tân Đức, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam

Lot 18, Street No.7, Tan Duc Industrial Park, Duc Hoa Commune, Tay Ninh Province, Vietnam

Số điện thoại/Phone: 0272 3817798

Email: manimaran@premcoglobal.com

Lĩnh vực thử nghiệm: Cơ lý

Field of testing: Mechanical

TT No	Tên sản phẩm/ vật liệu được thử/ Name of product/ material tested	Tên phép thử cụ thể/ Specific test name	Phạm vi đo/ Giới hạn định lượng (nếu có)/ Measuring range/Quantification limit (if any)	Phương pháp thử/ Test method
1.	Vật liệu và sản phẩm dệt may Textile materials and products	Xác định độ bền màu ma sát <i>Determination of colour fastness to rubbing (crocking)</i>	Cấp 1 đến 5 <i>Grade 1 to 5</i>	AATCC TM8-2016e (2022)e
2.		Xác định độ bền màu với mồ hôi <i>Determination of colour fastness to perspiration</i>	Cấp 1 đến 5 <i>Grade 1 to 5</i>	AATCC TM15-2021e
3.		Xác định độ bền màu với nước <i>Determination of colour fastness to water</i>	Cấp 1 đến 5 <i>Grade 1 to 5</i>	AATCC TM107-2022e
4.		Xác định độ bền màu khi giặt: Thử nghiệm tăng tốc <i>Determination of Colorfastness to Laundering: Accelerated</i>	Cấp 1 đến 5 <i>Grade 1 to 5</i>	AATCC TM61-2013e (2020)e
5.		Xác định chiều rộng và chiều dài của vải <i>Determination of fabric width and length</i>	-	ASTM D3774-18
6.		Xác định khối lượng của vải <i>Determination of fabric weight</i>	-	ASTM D3776/ D3776M-20
7.		Xác định mật độ vải <i>Determination of fabric count</i>	-	ASTM D3775-17e1

TT No	Tên sản phẩm/ vật liệu được thử/ <i>Name of product/ material tested</i>	Tên phép thử cụ thể/ <i>Specific test name</i>	Phạm vi đo/ Giới hạn định lượng (nếu có)/ <i>Measuring range/Quantification limit (if any)</i>	Phương pháp thử/ <i>Test method</i>
8.	Vật liệu và sản phẩm dệt may <i>Textile materials and products</i>	Xác định độ giãn và phục hồi của vải <i>Determination of stretch and recovery of fabrics</i>	-	ASTM D4964- 96(2020)
9.		Thử độ mao dẫn nước <i>Vertical Wicking test</i>	-	AATCC TM213-2022
10.		Xác định độ dày của vải <i>Determination of thickness of textiles</i>	-	ASTM D1777- 96(2019)
11.		Xác định chiều dài <i>Determination of length</i>	-	ASTM D3773/ D3773M- 10(2024)

Lĩnh vực thử nghiệm: Hóa học

Field of testing: Chemical

TT No	Tên sản phẩm/ vật liệu được thử/ <i>Name of product/material tested</i>	Tên phép thử cụ thể/ <i>Specific test name</i>	Phạm vi đo/ Giới hạn định lượng (nếu có)/ <i>Measuring range/Quantification limit (if any)</i>	Phương pháp thử/ <i>Test method</i>
1.	Vật liệu và sản phẩm dệt may <i>Textile materials and products</i>	Xác định pH của dung dịch chiết <i>Determination of pH of aqueous extract</i>	2 đến 12 <i>2 to 12</i>	AATCC TM81-2022
2.		Đánh giá độ ngả vàng phenol <i>Assessment of the potential to Phenolic Yellowing</i>	Cấp 1 đến 5 <i>Grade 1 to 5</i>	ISO 105x18:2007



DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN
LIST OF ACCREDITED TESTS
VALAS 209

Ghi chú/Note:

- ISO: Tổ chức tiêu chuẩn hóa quốc tế/*International Organization for Standardization*.
- ASTM: Hiệp hội thí nghiệm và Vật liệu Hoa Kỳ/*American Society for Testing and Materials*
- AATCC: Hiệp hội các nhà hóa học và nhuộm màu dệt may Hoa Kỳ/*American Association of Textile Chemists and Colorists*

Trường hợp Phòng thí nghiệm Premco- Công ty TNHH Premco toàn cầu Việt Nam cung cấp dịch vụ thử nghiệm chất lượng sản phẩm hàng hóa thì phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/*In case of providing product quality testing services, Premco Laboratory-Premco Global Vietnam Company Limited must register and be granted a certificate of operation registration in accordance with the law before providing this service.*